**ÔN TẬP VĂN 6 ĐỢT 8**

1. **Lí thuyết:**

**Các em ôn lại bài:**

**1. So sánh :**

a. Khái niệm so sánh  :

So sánh là *đối chiếu* sự vật này với sự vật khác *có nét tương đồng* để làm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

VD:    *Môi* đỏ như *son*.

2. Cấu tạo của phép so sánh :   Mô hình phép so sánh : gồm 4 phần

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Vế A(Sự vật được so sánh) | Phương diện so sánh | Từ so sánh | Vế B(Sự vật dùng để so sánh.) |
| *Môi* | đỏ | Như | *Son* |

VD: Da trắng như tuyết.

         (1)   (2)   (3)   (4)

c. Các kiểu so sánh : Căn cứ vào các *từ so sánh* ta có hai kiểu so sánh :

- So sánh *ngang bằng*

( Từ so sánh : như, giống, tựa, y hệt, y như, như là, …)

-  So sánh *không ngang bằng*

( Từ so sánh : hơn, thua, chẳng bằng, khác hẳn, chưa bằng,  …)

d. Tác dụng:

- Giúp *sự vật, sự việc* được cụ thể, sinh động.

- Giúp thể hiện sâu sắc *tư tưởng tình cảm* của tác giả.

**2. Nhân hóa :**

a. Khái niệm nhân hóa :

Nhân hóa là *gọi*hoặc *tả* con vật, cây cối, đồ vật… bằng những *từ ngữ vốn được dùng để gọi hoặc tả* con người; làm cho con vật, cây cối… trở nên gần gũi với con người, biểu thị được những suy nghĩ, tình cảm của con người.

b. Các kiểu nhân hóa: Có 3 kiểu :

a/ Dùng những từ vốn gọi người à để gọi vật

VD: **Bác** Tai, **cô**Mắt, **cậu** Chân, **cậu** Tay cùng đến nhà **Lão** Miệng.

b/ Dùng những từ chỉ hoạt động, tính chất của người à để chỉ hoạt động, tính chất của vật

VD: Con mèo **nhớ** **thương** con chuột.

c/ Trò chuyện, xưng hô với vật như với người

VD: Trâu **ơi**. Ta bảo trâu này.

**II. Luyện tập: Làm vào vở bài tập.**

Viết đoạn văn ngắn từ 7 đến 9 câu miêu tả về mẹ có sử dụng phép so sánh.

 **Gợi ý:**

Các em chọn chi tiết để tả

- Mở đoạn: Giới thiệu người định tả

- Thân đoạn : ( Chọn chi tiết tiêu biểu để tả)

  + Tả ngoại hình : Tuổi, khuôn mặt, nụ cười, giọng nói, làn da, mái tóc, bàn tay, vóc dáng, ….

   + Tả tính tình : Hiền; sở thích, Thương người, thương yêu động vật, thiên nhiên, nghiêm khắc, chăm chỉ, biết quan tâm giúp đỡ mọi người.

Lưu ý: Tả tính tình qua cử chỉ, lời nói, hành động, việc làm… Vận dụng so sánh, liên tưởng, tưởng tượng, …

- Kết đoạn : Cảm nghĩ về người được tả + mong ước của em.